

LD VIETSOVPETRO
TRƯỞNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 21/01/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		CTK3	7:55	18	0		18	0	tắt máy 2h

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 21/01/2022	TO: CTK3(+2H)	AIRCRAFT: 610	ETD: 08:00
FLIGHT: 01	FROM: VT	CREW: Thanh - NKhánh - NTUẤN	ETA: 10:30
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	HOANG QUỐC VƯỢNG	CTK3				10	70	D-HANH	Vietnamese
2	PHẠM TIẾN DŨNG	CTK3					75	D-HANH	Vietnamese
3	NGUYỄN NGỌC HOÀN	CTK3					58	D-HANH	Vietnamese
4	TRẦN QUANG DŨNG	CTK3					60	D-HANH	Vietnamese
5	PHẠM VIỆT THANH	CTK3					70	D-HANH	Vietnamese
6	HUYNH VĂN DANH	CTK3					72	D-HANH	Vietnamese
7	TRẦN ĐÌNH KHOA	CTK3					72	D-HANH	Vietnamese
8	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	CTK3					70	D-HANH	Vietnamese
9	NGUYỄN LONG HAI	CTK3					70	D-HANH	Vietnamese
10	NGUYỄN QUANG ĐỨC	CTK3					75	D-HANH	Vietnamese
11	TRẦN VĂN VINH	CTK3					72	D-HANH	Vietnamese
12	BONDARENKO	CTK3					85	D-HANH	Vietnamese
13	LÊ VIỆT DŨNG	CTK3					58	D-HANH	Vietnamese
14	PHẠM VĂN ĐOÀN	CTK3					74	D-HANH	Vietnamese
15	NGUYỄN ANH TUẤN	CTK3					86	D-HANH	Vietnamese
16	PHAN QUANG VINH	CTK3					80	D-HANH	Vietnamese
17	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	CTK3					70	D-HANH	Vietnamese
18	NGUYỄN THỊ THUY HANG	CTK3					55	D-HANH	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CTK3	18	0	0	1.272	10	18		
TOTAL		18	0	0	1.272	10	18		
WEIGHT KG				0	1.272	10			

GRAND TOAL: 1.282 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

LD VIETSOVPETRO
TRƯỜNG BAN ĐBT

K/g: Đ/c Giám đốc Công ty bay dịch vụ miền nam

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 20/01/2022

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		BK8+BK16+TD3	7:25	0+0+20	0+0+0		0+0+22	0+0+0	CHUYEN 2 BK8 BK16
2		TD5+CLO+P1	7:25	15+1+6	0+0+0		12+0+10	0+0+0	
3		TD5+CTC1+RCDM	9:25	20+0+0	0+0+0		18+2+2	0+0+0	
4		P2+TD3+TD5	9:25	6+9+0	0+0+0		6+14+2	0+0+0	CHUYEN 2 TD3 TD5
5		CTK3+BK14+TD5	11:25	0+0+7	0+0+0		3+1+18	0+0+0	CHUYEN 10 CTK3-BK14

TTBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 20/01/2022	TO: BK8 - BK16 - TD3	AIRCRAFT: 427	ETD: 07:35
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: Dương - TTrung - NNam	ETA: 09:15
XANH-1			

No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	KOSHELEV PAVEL	TD3	72-73	2	10	40	90	KHOAN	Russian
2	PADKATILIN A.N	TD3	74	1	9		85	KHOAN	Russian
3	TELESHENKO IVAN	TD3	61	1	15		120	KHOAN	Russian
4	OLEINIK IVAN	TD3	68-69	2	20		75	KHOAN	Russian
5	TRẦN HỮU THỌ	TD3	77	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
6	PHẠM HUNG DUONG	TD3	70-71	2	8		100	KHOAN	Vietnamese
7	TRẦN MẠNH HUNG	TD3	66-67	2	14		72	KHOAN	Vietnamese
8	HUYNH AI HUU	TD3	75-76	2	5		70	KHOAN	Vietnamese
9	VŨ TIEN DUNG	TD3	62	1	5		71	KHOAN	Vietnamese
10	LUU QUYET THANG	TD3	79	1	3		67	KHOAN	Vietnamese
11	PHAN HOANG LAM	TD3	63-65	3	15		70	KHOAN	Vietnamese
12	HOANG NGOC NGHIA	TD3	78	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
13	KHONG QUOC HUNG	TD3	83	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
14	PHAN TRUC TUYEN	TD3	82	1	5		66	KHOAN	Vietnamese
15	VU TIEN LUC	TD3	84-86	3	14		65	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN DUC THANG	TD3	80	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
17	LE NGOC BINH	TD3	81	1	7		86	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	BK8	0	0	0	0	0	0+2		CHUYEN 2 PAX TU BK8 SANG BK16
2	BK16	0	0	0	0	0	0		
3	TD3	17	26	150	1.327	40	22		
TOTAL		17	26	150	1.327	40	22		
WEIGHT KG				150	1.327	40			

GRAND TOAL: 1.517 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 20/01/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 426	ETD: 07:40
FLIGHT: 2	TO: TD5 - CLO - P1	CREW: LTuấn - Phong - DTùng	ETA: 09:20
CAM-1			

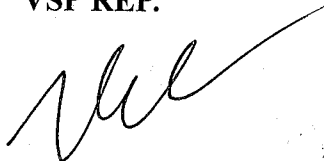
No.	PAXNAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	CAO TRONG SY	TD5	56-57	2	17		70	M-I VIỆT N	Vietnamese
2	NGUYEN VAN TIEN	TD5	67	1	8		67	M-I VIỆT N	Vietnamese
3	NGUYEN VAN DIEN	TD5	65-66	2	20		60	WEATHER	Vietnamese
4	CONRADO M. ABASTILLAS	TD5	69	1	17	10	90	WEATHER	Philippines
5	LE NHAT MINH	TD5	50-51	2	10		71	D-HANH	Vietnamese
6	GASUKHA VITALY	TD5	52	1	7		87	D-HANH	Russian
7	GILEMKHANOV RUSLAN	TD5	49	1	9		82	KHOAN	Russian
8	NGUYEN XUAN HAI	TD5	55	1	5		78	KHOAN	Vietnamese
9	TRINH DUY THANH	TD5	64	1	3	40	80	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN TAN TAI	TD5	58	1	7		71	KHOAN	Vietnamese
11	BAO NGUYEN LOC	TD5	53	1	6		62	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN BA HOA	TD5	54	1	5		68	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYEN TUAN ANH	TD5	59	1	5	17	72	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYEN VAN HOA	TD5	60-61	2	11		73	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYEN THANH BINH	TD5	62-63	2	17		62	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN MINH HAI	CLO	85-86	2	14		76	KHOAN	Vietnamese
17	TRAN TRUNG KIEN	P1	47-48	2	20		75	PSV	Vietnamese
18	LE HONG MINH	P1	10	1	9		67	PSV	Vietnamese
19	NGUYEN KHANH CHAN	P1	84	1	5		58	PSV	Vietnamese
20	PHAN SY HOAN	P1	09	1	8		69	PSV	Vietnamese
21	NGUYEN THI KIM TUYEN	P1	81-82	2	15		62	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD5	15	20	147	1.093	67	12		
2	CLO	1	2	14	76	0	0		
3	P1	5	7	57	331	0	10		
TOTAL		21	29	218	1.500	67	22		
WEIGHT KG				218	1.500	67			

GRAND TOAL: 1.785 KGS

VSP REP.



VNHS REP.



CAPTAIN





FLIGHT MANIFEST

DATE: 20/01/2022	FROM: VT	AIRCRAFT: 427	ETD: 09:45
FLIGHT: 3	TO: TD5 - CTC1 - RCDM	CREW: Dương - TTrung - NNam	ETA: 11:25
CAM - 2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN HỮU LỘC	TD5	81	1	11		75	KHOAN	Vietnamese
2	VŨ LONG PHI	TD5	86-87	2	17		75	KHOAN	Vietnamese
3	PHẠM TIẾN CHUNG	TD5	89	1	7		81	KHOAN	Vietnamese
4	PHẠM VĂN HẠNH	TD5	93	1	6		89	KHOAN	Vietnamese
5	NIKITIN NIKOLAI	TD5	95	1	10		95	ANTOAN	Russian
6	PHẠM VĂN HƯƠNG	TD5	94	1	6		66	KHOAN	Vietnamese
7	BUI ĐÌNH PHÚC	TD5	88	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
8	TRẦN NGỌC LINH	TD5	91	1	14		77	KHOAN	Vietnamese
9	NGÔ QUỐC BẢO	TD5	92	1	8		66	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN TẤT THÀNH	TD5	83	1	7		56	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN CAO HOANG	TD5	90	1	7		79	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYỄN SỸ LỆ	TD5	82	1	8		60	KHOAN	Vietnamese
13	NGUYỄN THANH CÔNG	TD5	84-85	2	8		70	KHOAN	Vietnamese
14	TRẦN VĂN DIỆU	TD5	80	1	8		67	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD5	14	16	122	1.028	0	18		
2	CTC1	0	0	0	0	60	2		
3	RCDM	0	0	0	0	40	2		
TOTAL		14	16	122	1.028	100	22		
WEIGHT KG				122	1.028	100			

GRAND TOAL: 1.250 KGS

VSP REP.

VNHS REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 20/01/2022	TO: P2 - TD3 - TD5	AIRCRAFT: 426	ETD: 09:50
FLIGHT: 4	FROM: VT	CREW: L Tuấn - Phong - DTùng	ETA: 11:30
VANG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	MAI VAN VINH	P2	24	1	5		67	PSV	Vietnamese
2	PHAM THANH HUNG	P2	21	1	4		65	PSV	Vietnamese
3	PHAM NGOC CUONG	P2	22	1	6		66	PSV	Vietnamese
4	HOANG QUOC LONG	P2	03	1	5		62	PSV	Vietnamese
5	MAI MINH TIEN	P2	23	1	6		71	PSV	Vietnamese
6	BUI HUU TRI	P2	20	1	5		56	PSV	Vietnamese
7	USATENKO DMITRII	TD3	90	1	12		95	DVL	Russian
8	VU DAI DINH	TD3	89	1	14		65	PSV	Vietnamese
9	NGUYEN VIET DUNG	TD5	75	1	6	30	75	KHOAN	Vietnamese
10	DO VINH CUONG	TD5	74	1	6		65	KHOAN	Vietnamese
11	BUI TAN BINH	TD5	73	1	5		74	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN DUC MINH	TD5	76	1	5		63	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P2	6	6	31	387	0	6		CHUYEN 1 PAX TD3-TD5
2	TD3	2	2	26	160	0	3		
3	TD5	4	4	22	277	30	13		
TOTAL		12	12	79	824	30	22		
WEIGHT KG				79	824	30			

GRAND TOAL: 933 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

FLIGHT MANIFEST

DATE: 20/01/2022	TO: CTK3 - BK14 - TD5	AIRCRAFT: 427	ETD: 11:55
FLIGHT: 5	FROM: VT	CREW: CHIẾN - Hạnh - Toan	ETA: 13:35
TIM-3			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN VĂN DŨNG	TD5	32	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYỄN BACH TÙNG	TD5	93	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
3	HỒ VĂN TIỀN	TD5	97	1	3		64	KHOAN	Vietnamese
4	CAO ĐỨC HAI	TD5	96	1	4		85	KHOAN	Vietnamese
5	NGUYỄN HUNG QUAN	TD5	99	1	9		73	VSP	Vietnamese
6	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	TD5	95	1	6	42	60	PSV	Vietnamese
7	HA VAN NIEM	TD5	98	1	5	143	70	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	CTK3	0	0	0	0	50	0	10	CHUYEN 10 PAX CTK3-BK14 THAO 4 GHE CHO HANG
2	BK14	0	0	0	0	40	1		
3	TD5	7	7	37	487	185	17		
TOTAL		7	7	37	487	275	18		
WEIGHT KG				37	487	275			

GRAND TOAL: 799 KGS

VSP REP.



VNH REP.



CAPTAIN

